

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST

Ngày: 29/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc An.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trương Văn Hôn.**

2. Bà **Nguyễn Thị Loan.**

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hữu Vĩnh Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Phong, Kiểm sát viên.

Ngày **29** tháng **3** năm **2022** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Đào Thị Kim H, sinh năm 1988 tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp D, xã PT, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Nhân viên y tế; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Ngọc S và con bà Lý Thị B; Bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn C và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Bà **Võ Thị HL (chết)**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp XD, xã KP, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo pháp luật của bà Võ Thị HL:

1. Ông **Đào Ngọc S**, sinh năm 1922. (chết, cha ruột của bà HL)

2. Bà **Dương Thị A**, sinh năm 1925. (chết, mẹ ruột của bà HL)

3. Ông **Võ Văn L**, sinh năm 1954. (anh ruột của bà HL) (có mặt)

Địa chỉ: Ấp XD, xã KP, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

4. Ông **Võ Văn P**, sinh năm 1964. (anh ruột của bà HL).

Địa chỉ: Ấp XR, xã KP, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

5. Bà **Võ Thị HH**, sinh năm 1969. (em ruột của bà HL).

Địa chỉ: Ấp 2, xã GT, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền của ông P, bà HH: Ông **Võ Văn L**, sinh năm 1954. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp XD, xã KP, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Đào Ngọc S**, sinh năm 1955. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp LM, xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

** Người làm chứng:*

1. Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1956.(vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp XD, xã KP, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Chị **Nguyễn Thị TH**, sinh năm 1987.(vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp XD, xã KP, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

3. Anh **Phạm Quốc T** sinh năm 1989.(vắng mặt)

4. Địa chỉ: Ấp XD, xã KP, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

4. Anh **Lê Quốc PH**, sinh năm 1979.(vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp XD, xã KP, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

5. Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1981.(vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp XD, xã KP, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

6. Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1985.(vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp XD, xã KP, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 30/9/2021, trên tuyến đường huyện lộ 02, đoạn thuộc ấp XD, xã KP, huyện G, tỉnh Tiền Giang bị cáo H, sinh năm 1988, ngụ ấp D, xã PT, huyện G, tỉnh Tiền Giang điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63B6 - 148.22 hướng từ xã KP về xã Bình Ân. Khi bị cáo H điều khiển xe mô tô lưu thông đến đoạn đường trên thì đụng vào người của chị Võ Thị HL sinh năm 1966, ngụ ấp XD, xã KP, huyện G, tỉnh Tiền Giang đang đi bộ cùng chiều. Hậu quả, chị Võ Thị HL tử vong, chị H bị thương phải điều trị tại bệnh viện.

(Bút lục 83→88)

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 295/2021/TTh ngày 30/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang xác định nguyên nhân tử vong của Võ Thị HL, sinh năm 1966, ngụ ấp XD, xã KP, huyện G, tỉnh Tiền Giang là:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tụ máu dưới da đầu vùng trán thái dương phải;
- Tụ máu cơ thái dương phải;
- Nứt xương thái dương phải 08cm;
- Màng cứng dính vào sọ;
- Xuất huyết dưới màng cứng bán cầu phải, xuất huyết dưới nhện toàn bộ hai bán cầu đại não;
- Phổi trái căng phòng, sung huyết thùy dưới phổi trái;
- Dạ dày thùy dưới phổi trái mặt sau.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não kín do xuất huyết dưới màng cứng, dưới nhện. Dạ dày thái dương hai bên. Vỡ vòm sọ, sang sọ. Dạ dày phổi trái, gãy xương sườn do tai nạn giao thông

(Bút lục 42→43)

Biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 19 giờ 55 phút ngày 30/9/2021 thể hiện:

- Hiện trường nơi xảy ra sự việc trên tuyến huyện lộ 02, đoạn thuộc ấp XD, xã KP, huyện G, tỉnh Tiền Giang, đường trải nhựa, mặt đường rộng 06m, có phân chia vạch màu trắng nét đứt; hai bên mép đường có dải đá xanh, tại nơi xảy ra tai nạn trên mép lộ hướng tây, ẩm ướt có đá xanh.

- **(X)** ký hiệu vùng va quệt cách mép đường bên phải hướng từ xã KP về xã Bình Ân: 1,24m; **(1)** vết cày liên tục, điểm đầu vết cày cách mép đường bên phải hướng từ xã KP về xã Bình Ân: 0,7m; điểm cuối vết cày cách mép đường bên phải hướng từ xã KP về xã Bình Ân: 0,25m; **(2)** xe mô tô mang biển số 63B6-148.22, trực sau xe cách mép đường bên phải hướng từ xã KP về xã Bình Ân: 0,25m, trực trước xe nằm trong lề đường cách mép đường bên phải hướng từ xã KP về xã Bình Ân: 0,19m.

- Vật mốc của vụ tai nạn là trụ điện số 6A ký hiệu là A nằm bên trong mép đường hướng tây nam

(Bút lục 50→53)

* Biên bản khám phương tiện xe mô tô 63B6 - 148.22 lúc 08 giờ 20, ngày 04/10/2021 thể hiện:

1. Dấu vết trên phương tiện:

- Kính hậu bên trái bị lệch, quay mặt kính lên trên;
- Góc chân trước bên phải bị cong về sau, đầu gách chân có dấu hiệu bị trượt xước mất kim loại vào cao su;
- Dọc theo mặt ngoài của ống xả có dấu vết trượt xước kim loại.

2. Kỹ thuật an toàn phương tiện:

- Không có gương hậu bên phải;
- Công tắc đèn ở vị trí bật, chế độ đèn chiếu xa; đèn xe hoạt động bình thường;
- Hệ thống phanh hoạt động bình thường.

3. Nhận xét tình trạng phương tiện: hoạt động bình thường.

(Bút lục 48→49)

* Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe mô tô hai bánh hiệu HONDA, loại Wave S, màu xám, số máy C09E-6768186, số khung 09057Y943588, biển số 63B6-148.22;

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 012100 doH sinh năm 1988, địa chỉ ấp Long Mỹ, xã Long Chánh, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang đứng tên xe biển số 63B6-148.22;

- 01 (một) giấy phép lái xe số AH300420 doH, sinh năm 1988, địa chỉ ấp địa chỉ ấp LM, xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang

- 01 (một) chiếc dép màu xám bên phải số 42 kích thước (26x28)cm, có hiệu THU DO THANH;

- 01 (một) chiếc dép màu xám bên trái số 42 kích thước (26x28)cm, có hiệu THU DO THANH;

- 01 (một) cái mũ che nắng vải sọc caro màu trắng-xanh-vàng và khẩu trang y tế màu trắng;

01 (một) cái tô nhựa màu trắng, đường kính 18cm.

(Bút lục 34→38)

Theo kết quả xét nghiệm máu và văn bản giải thích về kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Bệnh viên đa khoa khu vực Gò Công thì tại thời điểm xảy ra tai nạnH không có nồng độ cồn trong máu.

(Bút lục 81)

* Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án gồm:

- 01 (một) xe mô tô hai bánh hiệu HONDA, loại Wave S, màu xám, số máy C09E-6768186, số khung 09057Y943588, biển số 63B6-148.22;

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 012100 doH sinh năm 1988, địa chỉ ấp LM, xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang đứng tên xe biển số 63B6-148.22

- 01 (một) giấy phép lái xe số AH300420 doH, sinh năm 1988, địa chỉ ấp Long Mỹ, xã Long Chánh, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang;

- 01 (một) chiếc dép màu xám bên phải số 42 kích thước (26x28)cm, có hiệu THU DO THANH;

- 01 (một) chiếc dép màu xám bên trái số 42 kích thước (26x28)cm, có hiệu THU DO THANH;

- 01 (một) cái mũ che nắng vải sọc caro màu trắng-xanh-vàng và khẩu trang y tế màu trắng;

01 (một) cái tô nhựa màu trắng, đường kính 18cm.

(Bút lục 116)

Hành vi của H đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8, Điều 12, Điều 24 Luật giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 4, khoản 11 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Tại khoản 23 Điều 8; Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

.....

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.”

“Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

....”

Tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT quy định:

“Điều 4. Nguyên tắc chung khi điều khiển phương tiện trên đường bộ về tốc độ và khoảng cách

...

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải điều khiển xe chạy với tốc độ phù hợp với điều kiện của cầu, đường, mật độ giao thông, địa hình, thời tiết và các yếu tố ảnh hưởng khác để bảo đảm an toàn giao thông.”

Tại khoản 11 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT quy định:

“Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

1. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế

....”

* Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáoH đã bồi thường cho đại diện của người bị hại là anh Võ Văn L số tiền 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*). Đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

(Bút lục 105→106)

Đại diện gia đình bị hại là anh Võ Văn L có đơn xin bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự cho bị cáoH.

(Bút lục 102)

Cáo trạng số 13/CT-VKS.GCĐ ngày 21/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang truy tốH phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáoH thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến gì về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang truy tố đối với bị cáo.

Đại diện bị hại đồng thời là đại diện ủy quyền ông Võ Văn L thống nhất tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáoH; Tại phiên tòa ông đã nhận 10.000.000 đồng tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đào Ngọc S thống nhất tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáoH; Tại phiên tòa ông S không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáoH phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáoH từ 01 năm đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại đồng thời là đại diện ủy quyền ông Võ Văn L đã nhận 10.000.000 đồng tiền bồi thường và tại phiên tòa ông L không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trao trả cho bị cáoH:

- 01 (một) xe mô tô hai bánh hiệu HONDA, loại Wave S, màu xám, số máy C09E-6768186, số khung 09057Y943588, biển số 63B6-148.22;

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 012100 doH sinh năm 1988, địa chỉ ấp LM, xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang đứng tên xe biển số 63B6-148.22

- 01 (một) giấy phép lái xe số AH300420 doH, sinh năm 1988, địa chỉ ấp LM, xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang

- 01 (một) chiếc dép màu xám bên phải số 42 kích thước (26x28)cm, có hiệu THU DO THANH;

- 01 (một) chiếc dép màu xám bên trái số 42 kích thước (26x28)cm, có hiệu THU DO THANH;

- 01 (một) cái mũ che nắng vải sọc caro màu trắng-xanh-vàng và khẩu trang y tế màu trắng;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) cái tô nhựa màu trắng, đường kính 18cm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáoH trình bày: Bị cáo đã hối hận vì hành vi phạm tội của mình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo còn nuôi con nhỏ, không cố ý gây tai nạn cho bà Hạnh, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để về nuôi cha mẹ và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáoH và đại diện bị hại đồng thời là đại diện ủy quyền Võ Văn L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáoH đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về tử thi, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo đó, vào khoảng 18 giờ 10 phút ngày 30/9/2021 trên đường huyện lộ 02, đoạn thuộc ấp XD, xã KP, huyện G, bị cáoH điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63B6-148.22 không làm chủ tốc độ, thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo khoảng cách an toàn nên đụng vào người của chị Võ Thị HL đang đi bộ cùng chiều. Hậu quả chị Võ Thị HL tử vong do chấn thương sọ não kín do xuất huyết dưới màng cứng, dưới nhện. Dập não thái dương hai bên. Vỡ vòm sọ, sang sọ. Dập phổi trái, gãy xương sườn. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáoH đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ*" như nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ tình hình tai nạn giao thông đường bộ hiện nay diễn biến ngày càng gia tăng, cướp đi sinh mạng của nhiều người và nhiều người phải bị thương tật suốt đời, mất đi khả năng lao động, học tập và làm việc, làm cho gia đình người bị hại phải mất mát, đau thương và lâm vào tình cảnh khó khăn, tạo ra gánh nặng cho gia đình và xã hội. Mặc dù Nhà nước ta đề ra nhiều chủ

trương, giải pháp để đấu tranh phòng ngừa, hạn chế tối đa và giảm dần tai nạn giao thông thông qua các chế tài bằng pháp luật hình sự và tăng cường tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành Luật giao thông đường bộ trong nhân dân. Thế nhưng bị cáo là người có giấy phép lái xe theo quy định, hiểu biết nhất định về Luật giao thông đường bộ, nhưng bị cáo lại không tuân thủ nghiêm Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông dẫn đến tai nạn. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vi phạm của mình là nguy hiểm cho bản thân và những người tham gia giao thông khác nhưng bị cáo không tuân thủ đúng quy tắc giao thông, thiếu ý thức chấp hành pháp luật để cho hậu quả xảy ra. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo biết chấp hành pháp luật, sống có ích cho xã hội sau này đồng thời ngăn ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; chưa tiền án tiền sự, khi gây tai nạn bản thân bị cáo đang mang thai và hiện nay đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; đại diện bị hại đồng thời đại diện ủy quyền là ông L có đơn yêu cầu xin bãi nại cho bị cáo xin miễn trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo là nhân viên y tế đang trong giai đoạn chống dịch Covid-19 ở thị trấn Vàm Láng, có giấy khen trong việc phòng chống dịch Covid 19, đang nuôi con nhỏ. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đối chiếu với Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và với chính sách nhân đạo, khoan hồng của nhà nước và pháp luật Việt Nam, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo H cải tạo tại địa phương, nhằm giúp bị cáo sửa chữa lỗi lầm đã gây ra xét thấy cũng đủ để bị cáo tự cải tạo trở thành người tốt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đại diện bị hại Võ Văn L đã nhận 10.000.000 đồng tiền bồi thường, tại phiên tòa ông Lặt không có yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự và có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trao trả cho bị cáo H:

- 01 (một) xe mô tô hai bánh hiệu HONDA, loại Wave S, màu xám, số máy C09E-6768186, số khung 09057Y943588, biển số 63B6-148.22;

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 012100 do H sinh năm 1988, địa chỉ ấp LM, xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang đứng tên xe biển số 63B6-148.22

- 01 (một) giấy phép lái xe số AH300420 do H, sinh năm 1988, địa chỉ ấp LM, xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

- 01 (một) chiếc dép màu xám bên phải số 42 kích thước (26x28)cm, có hiệu THU DO THANH;

- 01 (một) chiếc dép màu xám bên trái số 42 kích thước (26x28)cm, có hiệu THU DO THANH;

- 01 (một) cái mũ che nắng vải sọc caro màu trắng-xanh-vàng và khẩu trang y tế màu trắng;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) cái tô nhựa màu trắng, đường kính 18cm.

[8] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáoH phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáoH phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáoH **01 (Một)** tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách **02 (Hai)** năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã PT, huyện G, tỉnh Tiền Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 và Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trao trả cho bị cáoH:

- 01 (một) xe mô tô hai bánh hiệu HONDA, loại Wave S, màu xám, số máy C09E-6768186, số khung 09057Y943588, biển số 63B6-148.22;

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 012100 doH sinh năm 1988, địa chỉ ấp LM, xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang đứng tên xe biển số 63B6-148.22

- 01 (một) giấy phép lái xe số AH300420 doH, sinh năm 1988, địa chỉ ấp LM, xã LC, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

- 01 (một) chiếc dép màu xám bên phải số 42 kích thước (26x28)cm, có hiệu THU DO THANH;

- 01 (một) chiếc dép màu xám bên trái số 42 kích thước (26x28)cm, có hiệu THU DO THANH;

- 01 (một) cái mũ che nắng vải sọc caro màu trắng-xanh-vàng và khẩu trang y tế màu trắng;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) cái tô nhựa màu trắng, đường kính 18cm.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố Tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáoH phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáoH, đại diện bị hại đồng thời là đại diện ủy quyền Võ Văn L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đào Ngọc S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện G;
- Cơ quan THADS huyện G;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Quốc An